

Họ tên thí sinh:

Lớp:

TIẾNG VIỆT 5 – ÔN LUYỆN DANH TỪ, ĐỘNG TỪ, TÍNH TỪ

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Danh từ là gì?

- A. Là những từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.
- B. Là những từ chỉ người, vật, hiện tượng, khái niệm hoặc đơn vị.
- C. Là những từ chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái.
- D. Là những từ dùng để xưng hô hoặc để trở vào sự vật.

Câu 2. Dãy từ nào sau đây gồm toàn các động từ?

- A. Nhìn, đẹp, múa, hát.
- B. Chạy, nhảy, suy nghĩ, yêu thương.
- C. Mơ ước, thông minh, viết, đọc.
- D. Nghe, nói, hoa hồng, đi.

Câu 3. Dãy từ nào dưới đây gồm toàn các tính từ chỉ màu sắc?

- A. Đỏ rực, xanh ngắt, vàng tươi, trắng xoá.
- B. Cao ráo, tròn trĩnh, đậm thắm, dịu dàng.
- C. Nhanh nhẹn, chậm chạp, đỏ thắm, đi lại.
- D. Xanh biếc, mông quạnh, thông minh, ngoan ngoãn.

Câu 4. Trong các từ viết hoa dưới đây, từ nào là danh từ riêng chỉ tên địa lý Việt Nam?

- A. Lê Lợi
- B. Nha Trang
- C. Chu Văn An
- D. Võ Thị Sáu

Câu 5. Từ "suy nghĩ" trong câu nào dưới đây đóng vai trò là danh từ?

- A. Em đang suy nghĩ để giải bài toán khó.
- B. Những suy nghĩ của bạn rất sáng tạo.
- C. Chúng ta cần suy nghĩ kỹ trước khi quyết định.
- D. Học sinh suy nghĩ bài làm nghiêm túc.

Câu 6. Xác định từ loại của từ "**dịu dàng**" trong câu: "Mẹ em có giọng nói rất dịu dàng."

- A. Danh từ.
- B. Động từ.
- C. Tính từ.
- D. Đại từ.

Câu 7. Trong câu văn: "Mặt hồ tròn xoe như một chiếc gương lớn, phản chiếu bầu trời xanh ngắt.", các từ gạch chân lần lượt thuộc từ loại nào?

- A. Danh từ, động từ, tính từ.
- B. Tính từ, động từ, tính từ.
- C. Tính từ, danh từ, tính từ.
- D. Động từ, động từ, tính từ.

Câu 8. Từ nào thích hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu tục ngữ: "Bầu ơi thương lấy bí cùng, Tuy rằng khác giống nhưng _____ một giàn"?

A. chung

B. tròng

C. leo

D. bò

Câu 9. Cho các phát biểu về đặc điểm và cách sử dụng Danh từ:

a) Danh từ chỉ khái niệm là những danh từ chỉ những cái không có hình thể, không cảm giác được bằng các giác quan như "đạo đức", "hạnh phúc", "mơ ước".

b) Trong câu "Mặt trời mọc ở đằng đông", từ "mọc" là danh từ chỉ hiện tượng thiên nhiên.

c) Khi viết tên người, tên địa lý Việt Nam, cần viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi tiếng tạo thành tên đó.

d) Trong câu "Một đoàn xe chở hàng đang tiến vào thành phố", các từ "đoàn", "xe", "hàng", "thành phố" đều là danh từ chỉ đơn vị.

Câu 10. Xác định các danh từ riêng trong câu văn sau: "Sông Hương chảy qua thành phố Huế mộng mơ."

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 11. Tìm các tính từ miêu tả hình dáng trong câu văn sau: "Bác bảo vệ là một người cao ráo và gầy gộc."

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 12. Trong câu văn "Cuộc thi vẽ tranh của trường em diễn ra rất sôi nổi.", từ sôi nổi thuộc từ loại nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 13. Trong câu văn "Học sinh chăm chỉ **đọc** sách **trong** thư viện.", có bao nhiêu danh từ? Hãy liệt kê các danh từ đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 14. Cho dãy các từ sau: *học sinh, chạy nhảy, thông minh, cây cối, suy nghĩ, hiền lành, mưa rào, tốt bụng, làm bài.* Hãy xếp các từ trên vào 3 nhóm từ loại tương ứng: Danh từ, Động từ, Tính từ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 15. Đặt 2 câu văn thỏa mãn các yêu cầu sau:

- a) 1 câu sử dụng từ "**ước mơ**" làm **động từ**.
- b) 1 câu sử dụng từ "**ước mơ**" làm **danh từ**.

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 16. Viết một đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) về chủ đề học tập. Sau đó, gạch chân và xác định rõ từ loại của **1 danh từ**, **1 động từ** và **1 tính từ** mà em đã sử dụng trong đoạn văn đó.

.....

.....

.....

.....

.....

